

Số: 164/2022/QĐCNHGT-KDTM

Kiến An, ngày 28 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng T và Công ty Cổ phần Xây dựng - Đầu tư Phát triển B 15;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 6 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa của Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng T; trụ sở chính: Số 46-48 đường N, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Phan Thị Ánh D, sinh năm 1997; địa chỉ: Số 46-48 đường N, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng T (Văn bản ủy quyền số 58/2022/UQ ngày 02/6/2022).

+ Người bị kiện: Công ty Cổ phần Xây dựng - Đầu tư Phát triển B 15; trụ sở chính: Số 21A đường T, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Mạnh T – Phó Giám đốc, là người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Xây dựng - Đầu tư Phát triển B 15 (Văn bản ủy quyền số 80/CT-UQ ngày 09/11/2022).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1. Hai bên xác nhận tính đến ngày 10/11/2022, Công ty Cổ phần Xây dựng - Đầu tư Phát triển B 15 còn nợ Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng T số tiền 3.453.231.873 (Ba tỷ bốn trăm năm mươi ba triệu hai trăm ba mươi một nghìn tám trăm bảy mươi ba) đồng nợ gốc và tiền lãi trả chậm thanh toán được tính theo mức là 1,0%/tháng là 353.831.220 (ba trăm năm mươi ba triệu tám trăm ba mươi một nghìn hai trăm hai mươi) đồng, tổng nợ là: 3.807.063.093 (Ba tỷ tám trăm linh bảy triệu không trăm sáu mươi ba nghìn không trăm chín mươi ba) đồng; và Công ty Cổ phần Xây dựng - Đầu tư Phát triển B 15 tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 11/11/2022 trên số nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất 1,0%/tháng cho đến khi trả hết nợ gốc.

1.2. Về phương án trả nợ: Hai bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

- Tháng 11/2022 trả 1.000.000.000 (một tỷ) đồng.
- Tháng 12/2022 trả 1.000.000.000 (một tỷ) đồng.
- Tháng 02/2023 trả 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng.
- Tháng 3/2023 trả 1.000.000.000 (một tỷ) đồng.
- Tháng 4/2023 trả 307.063.093 (Ba trăm linh bảy triệu không trăm sáu mươi ba nghìn không trăm chín mươi ba) đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 11/11/2022 trên số nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất 1,0%/tháng cho đến ngày trả hết nợ gốc.

Trường hợp Công ty Cổ phần Xây dựng - Đầu tư Phát triển B15 vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào như đã thỏa thuận nêu trên, thì lãi suất trả chậm thanh toán sẽ được tính lại đúng theo mức lãi suất 1,5%/tháng như thỏa thuận hai bên đã ký trong Hợp đồng nguyên tắc số 16/2020/HĐNT/BĐ15-TGN ngày 17/4/2020 và Công ty Cổ phần Siêu thị vật liệu xây dựng T có quyền yêu cầu thi hành án buộc Công ty Cổ phần Xây dựng - Đầu tư Phát triển B 15 phải thanh toán ngay toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi chưa trả.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình